

CHƯƠNG II . ĐƯỜNG THẲNG VÀ MẶT PHẪNG TRONG KHÔNG GIAN . QUAN HỆ SONG SONG

1. ĐẠI CƯƠNG VỀ ĐƯỜNG THẲNG VÀ MẶT PHẪNG

A. Tóm tắt lý thuyết

Các tính chất thừa nhận

1. Có một và chỉ một đường thẳng đi qua hai điểm phân biệt
2. Có một và chỉ một mặt phẳng đi qua ba điểm không thẳng hàng
3. Nếu một đường thẳng có hai điểm phân biệt thuộc một mặt phẳng thì mọi điểm của đường thẳng đều thuộc mặt phẳng đó
4. Tồn tại bốn điểm không cùng thuộc một mặt phẳng
5. Nếu hai mặt phẳng phân biệt có một điểm chung thì chúng còn có một điểm chung khác nữa.

B. Bài tập

TÌM GIAO TUYẾN CỦA HAI MẶT PHẪNG

Phương pháp: *Tìm 2 điểm chung của 2 mp. Đường thẳng qua 2 điểm chung đó là giao tuyến của 2mp*

GIAO ĐIỂM CỦA ĐƯỜNG THẲNG VÀ MẶT PHẪNG

Phương pháp:

- Muốn tìm giao điểm của đt a và mp (P) , ta tìm trong mp (P) một đt b nào đó cắt a tại A thì A là giao điểm của đt a và mp (P) .
- Nếu b chưa có sẵn thì ta chọn mp phụ (Q) qua a sao cho giao tuyến d của (P) và (Q) dễ xác định. Trong mặt phẳng phụ (Q) đt a cắt d tại A thì A là giao điểm của a và (P) .

C. BÀI TẬP

1. Cho hình chóp $SABCD$, đáy $ABCD$ là tứ giác .

a) Tìm giao tuyến của 2 mp (SAC) và (SBD) .

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

b) Tìm giao tuyến của 2 mp (SAB) và (SCD).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

c) Tìm giao tuyến của 2 mp (SAD) và (SBC).

.....

.....

.....

.....

d) Gọi M là điểm thuộc SC . Tìm giao điểm AM và (SBD).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

e) Tìm giao tuyến của 2 mp (MAD) và (SBC).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

f) Tìm giao điểm SD và (ABM)

.....

.....

.....

.....